

V, ngày 06 tháng 9 năm 2021

Số: 257/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 341/2021/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2021 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh **Hoàng Công H** – Sinh năm 1990

ĐKKHKT: Khu 5, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- **Bị đơn:** Chị **Nguyễn Thị Hồng L** – Sinh năm 1991

ĐKKHKT: Khu 5, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Công H và chị Nguyễn Thị Hồng L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Giao con chung là cháu Hoàng Công Nam H2 - Sinh ngày 09/5/2011 cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao con chung là cháu Hoàng Nhật L – Sinh ngày 06/6/2017 cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Không ai phải đóng góp nuôi con chung cho ai.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

- **Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp chung:** Hai bên thống nhất xác định vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Anh Hoàng Công H xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh H đã nộp 300.000đ (Ba trăm

ngàn đồng) tại biên lai số AA/2020/0000559 ngày 26/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì. Trả lại cho anh Hoàng Công H 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSNDTP, tỉnh;
- UBND xã T,
- TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị

Đào